QUỐC HỘI

Nghị quyết số: 142/2024/QH15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT
Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ kết quả Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV từ ngày 20 tháng 5 năm 2024 đến ngày 08 tháng 6 năm 2024 và từ ngày 17 tháng 6 năm 2024 đến ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến của các đại biểu Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:

1. Quốc hội thông qua 11 luật, gồm: Luật Lưu trữ; Luật Tổ chức Tòa án nhân dân; Luật Bảo hiểm xã hội; Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp; Luật Đường bộ; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật Thủ đô; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

Thông qua 21 nghị quyết, gồm: Nghị quyết bầu Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết bầu Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết bầu Phó Chủ tịch Quốc hội nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn nhiệm Bộ trưởng Bộ Công an

nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm Phó Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Công an nhiệm kỳ 2021 - 2026; 02 Nghị quyết phê chuẩn đề nghị của Chủ tịch nước về Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh; Nghị quyết bầu Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội khóa XV đối với ông Đinh Tiến Dũng; Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; Nghị quyết bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết phê chuẩn Văn kiện gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương của Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len; Nghị quyết về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; Nghị quyết về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An; Nghị quyết về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước); Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025; Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành"; Nghị quyết về việc thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về một số dự án quan trọng quốc gia; Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV và Nghị quyết Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.

2. Cho ý kiến lần đầu đối với 11 dự án luật, gồm: Luật Địa chất và khoáng sản; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Luật Phòng không nhân dân; Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn; Luật Tư pháp người chưa thành niên; Luật Công chứng (sửa đổi); Luật Công đoàn (sửa đổi); Luật Di sản văn hóa (sửa đổi); Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược.

3. Cho ý kiến lần đầu đối với chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035. Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, hoàn thiện Hồ sơ theo quy định, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

4. Cho ý kiến về dự thảo Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; dự thảo Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu tiếp thu tối đa ý kiến của đại biểu Quốc hội, ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để hoàn thiện văn bản, bảo đảm chất lượng, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

5. Quốc hội đánh giá cao công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương; biểu dương tinh thần nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2023 và những tháng đầu năm 2024.

Quốc hội yêu cầu Chính phủ phối hợp với các cơ quan hữu quan tiếp tục triển khai đồng bộ, kịp thời, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được Đảng, Quốc hội, Chính phủ đề ra; theo dõi sát diễn biến, dự báo tình hình trong nước và thế giới, có giải pháp chính sách phù hợp, sát thực tiễn, cụ thể, khả thi để khắc phục các tồn tại, hạn chế và tổ chức thực hiện quyết liệt, phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Đồng thời, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

a) Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp quản lý thị trường vàng; bảo đảm thị trường vàng ổn định, lành mạnh;

b) Đẩy mạnh hỗ trợ, phục hồi thị trường du lịch; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, có giải pháp phù hợp, bảo vệ và bảo đảm số lượng tàu bay, năng lực khai thác của các hãng hàng không trong nước;

c) Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức; hoàn thiện thể chế, các quy định về chế độ, chính sách, phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài; tập trung hoàn thiện thể chế để khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu

trách nhiệm vì lợi ích chung, khắc phục triệt để tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của cán bộ, công chức; nâng cao đạo đức công vụ và kỷ luật, kỷ cương hành chính, gắn với trách nhiệm người đứng đầu;

d) Tập trung thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, phấn đấu cơ bản hoàn thành trong tháng 9/2024, bảo đảm ổn định tổ chức để các địa phương tiến hành đại hội Đảng bộ các cấp năm 2025.

6. Căn cứ Kết luận số 83-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị và Báo cáo số 329/BC-CP ngày 21/6/2024 của Chính phủ, Quốc hội thống nhất thực hiện các nội dung cải cách tiền lương; điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội từ ngày 01/7/2024. Cụ thể như sau:

6.1. Thực hiện đầy đủ 2 nội dung cải cách tiền lương khu vực doanh nghiệp theo đúng Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, gồm: Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Bộ luật Lao động (tăng bình quân 6% áp dụng từ ngày 01/7/2024); quy định cơ chế tiền lương đối với doanh nghiệp nhà nước (áp dụng từ ngày 01/01/2025).

6.2. Thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW trong khu vực công theo lộ trình, từng bước, thận trọng, chắc chắn, bảo đảm tính khả thi và góp phần nâng cao đời sống người hưởng lương, giao Chính phủ:

a) Triển khai thực hiện các nội dung đã rõ, đủ điều kiện để thực hiện, gồm: hoàn thiện chế độ nâng lương; bổ sung chế độ tiền thưởng; quy định nguồn kinh phí thực hiện chế độ tiền lương; hoàn thiện cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập;

b) Điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,8 triệu đồng/tháng lên 2,34 triệu đồng/tháng (tăng 30%) từ ngày 01/7/2024;

c) Đối với các cơ quan, đơn vị đang được áp dụng các cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù ở Trung ương, Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan tiếp tục rà soát toàn bộ khung khổ pháp lý để trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù của các cơ quan, đơn vị đang được thực hiện cho phù hợp trước ngày 31/12/2024; thực hiện bảo lưu phần chênh lệch giữa tiền lương và thu nhập tăng thêm tháng 6/2024 của cán bộ, công chức,

viên chức với tiền lương từ ngày 01/7/2024 sau khi sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù. Trong thời gian chưa sửa đổi, bãi bỏ thì thực hiện như sau: Từ ngày 01/7/2024, mức tiền lương và thu nhập tăng thêm hằng tháng tính theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng theo cơ chế đặc thù bảo đảm không vượt quá mức tiền lương và thu nhập tăng thêm được hưởng tháng 6/2024 (không bao gồm phần tiền lương và thu nhập tăng thêm do điều chỉnh hệ số tiền lương ngạch, bậc khi nâng ngạch, nâng bậc). Trường hợp tính theo nguyên tắc trên, nếu mức tiền lương và thu nhập tăng thêm từ ngày 01/7/2024 theo cơ chế đặc thù thấp hơn mức tiền lương theo quy định chung thì thực hiện chế độ tiền lương theo quy định chung;

d) Từ ngày 01/7/2024, điều chỉnh tăng 15% mức lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội hiện hưởng (tháng 6/2024); đối với người đang hưởng lương hưu trước năm 1995 nếu sau khi điều chỉnh mà có mức hưởng thấp hơn 3,2 triệu đồng/tháng thì điều chỉnh tăng 300.000 đồng/tháng, có mức hưởng từ 3,2 triệu đồng/tháng đến dưới 3,5 triệu đồng/tháng thì điều chỉnh để bằng 3,5 triệu đồng/tháng; điều chỉnh trợ cấp ưu đãi người có công theo mức chuẩn trợ cấp từ 2.055.000 đồng lên 2.789.000 đồng/tháng (tăng 35,7%), giữ nguyên tương quan hiện hưởng các mức trợ cấp ưu đãi người có công so với mức chuẩn trợ cấp; điều chỉnh trợ cấp xã hội theo mức chuẩn trợ giúp xã hội từ 360.000 đồng lên 500.000 đồng/tháng (tăng 38,9%);

đ) Báo cáo Quốc hội việc thực hiện mục 6.2 tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

6.3. Giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quy định tiền lương, chế độ chính sách đối với đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khác thuộc Văn phòng Quốc hội và các đối tượng khác thuộc thẩm quyền theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

7. *Về giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội năm 2023,* Quốc hội cơ bản thống nhất với kết quả giám sát và đánh giá hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội được thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, qua đó, đã phát hiện văn bản chậm hoặc chưa được ban hành, chỉ ra một số văn bản có nội dung chưa phù hợp, chưa khả thi trên thực tiễn, chưa bảo đảm tính thống nhất của hệ

thống pháp luật, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản khắc phục. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội tiếp tục tăng cường công tác giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách; kịp thời tổ chức giám sát chuyên đề, phiên giải trình đối với các vấn đề có nhiều ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp để có giải pháp khắc phục, hoàn thiện chính sách, pháp luật.

8. *Về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội,* Quốc hội cơ bản thống nhất với kết quả xử lý và kiến nghị xử lý các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, vướng mắc, bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật được nêu tại Báo cáo của Chính phủ, Báo cáo ý kiến của Thường trực Ủy ban Pháp luật và của Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và chính quyền địa phương các cấp cần tiếp tục xác định công tác rà soát pháp luật là hoạt động quan trọng, cần tiến hành thường xuyên; kết quả rà soát được sử dụng làm thông tin, dữ liệu đầu vào phục vụ việc nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành những nội dung được luật giao, bảo đảm có hiệu lực đồng thời với thời điểm có hiệu lực của các luật, nhất là những luật mới được Quốc hội ban hành, không để xảy ra vướng mắc do chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, không tạo ra khoảng trống pháp lý, gây khó khăn cho địa phương, doanh nghiệp, người dân; tiếp tục rà soát, tổng hợp tình hình, kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật và kết quả xử lý, khắc phục các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp thực tiễn và chưa có quy định của pháp luật được phát hiện qua rà soát để báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm trong Báo cáo về tình hình thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

9. *Về công tác rà soát, xử lý vướng mắc, bất cập về thủ tục hành chính theo yêu cầu tại Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội,* Quốc hội cơ bản tán thành với Báo cáo của Chính phủ, Báo cáo ý kiến của

Thường trực Ủy ban Pháp luật và của Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội. Chính phủ cần tập trung triển khai đồng bộ 13 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã đề xuất trong Báo cáo số 248/BC-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ; đồng thời, quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

a) Tiếp tục rà soát để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quá trình quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật; các Bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt; tiếp tục rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và thống kê, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo đúng kế hoạch đề ra;

b) Tăng cường kiểm soát chặt chẽ, đánh giá tác động chính sách cụ thể đối với các quy định về thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh khi xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

c) Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính; nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ từ trung ương tới địa phương phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số hiện nay; đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công;

d) Tập trung triển khai thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030. Đồng thời, triển khai thí điểm mô hình Bộ phận một cửa theo hướng kết hợp cung cấp dịch vụ hành chính công của các đơn vị hành chính trên địa bàn một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong năm 2024 để tổng kết, nhân rộng nhằm tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính;

đ) Khẩn trương nghiên cứu, trình Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung các luật như: Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương... và chỉ đạo

sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản dưới luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư theo Phụ lục VI, Phụ lục VII kèm theo Báo cáo số 248/BC-CP của Chính phủ.

10. *Về kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV,* Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan trung ương đã chú trọng giải quyết kiến nghị cử tri, thể hiện tinh thần cầu thị, tích cực, chủ động khắc phục những hạn chế, đề ra nhiều biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực hiện các chức năng của Quốc hội và trong công tác quản lý, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội chỉ đạo, đôn đốc, giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri và đại biểu Quốc hội. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành trung ương khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong Báo cáo kết quả giám sát; rà soát, giải quyết các kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa được giải quyết dứt điểm, các kiến nghị đang trong quá trình giải quyết, bảo đảm chất lượng, đúng lộ trình đã báo cáo với cử tri; tăng cường và nâng cao hiệu quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp, bảo đảm đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết, trả lời ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội.

Quốc hội tán thành với *Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV* của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, các Bộ, ngành trung ương, chính quyền địa phương các cấp, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nghiên cứu, tiếp thu các đề xuất; kịp thời giải quyết, có giải pháp thực hiện các kiến nghị của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong Báo cáo số 842/BC-MTTW-ĐCT ngày 17/5/2024.

11. *Về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023,* Chính phủ cần tăng cường các biện pháp tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành

tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; tập trung giải quyết kiến nghị của cử tri về siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan, chính quyền, cán bộ trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Rà soát, tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 và Kế hoạch số 734/KH-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó đặc biệt quan tâm các nhiệm vụ lập pháp quan trọng như sửa đổi Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các luật thuế trên cơ sở định lượng rõ, nhận diện chính xác hành vi lãng phí, xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí… để khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong quá trình tổ chức thi hành luật.

12. *Về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15,* Chính phủ chịu trách nhiệm toàn diện trước Quốc hội và Nhân dân về hiệu quả của việc điều chỉnh hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp của các luật, xử lý các vấn đề phát sinh sau khi điều chỉnh thời điểm có hiệu lực thi hành của các luật; bảo đảm không tạo ra khoảng trống pháp lý hoặc để xảy ra tiêu cực, trục lợi chính sách, hợp thức hóa các sai phạm; không gây vướng mắc, ách tắc, khó khăn cho địa phương, người dân, doanh nghiệp, ảnh hưởng tiêu cực đến quyền lợi của đối tượng chịu tác động, môi trường đầu tư kinh doanh, quyền và lợi ích chính đáng của người dân, doanh nghiệp, tổ chức tín dụng. Đồng thời, Chính phủ bảo đảm và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thi hành các luật từ ngày 01/8/2024; chỉ đạo quyết liệt các Bộ, ngành, địa phương ban hành kịp thời các văn bản để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật bảo đảm chất lượng, tiến độ, không để xảy ra vướng mắc do thiếu văn bản cụ thể hóa.

13. Giao Chính phủ quy định đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ, trình tự, thủ tục giải quyết chế độ hưu trí, tử tuất đối với người lao động trong trường hợp người sử dụng lao động không còn khả năng đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động trước

ngày 01/7/2024. Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn thu xử lý chậm đóng, trốn đóng quy định tại khoản 3 Điều 122 của Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 và số tiền 0,03%/ngày thu được theo quy định tại khoản 1 Điều 40 và khoản 1 Điều 41 của Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phát hiện người sử dụng lao động vẫn còn khả năng đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động thì thực hiện truy thu, truy đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

14. Giao Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ghi nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của chủ hộ kinh doanh đã tham gia trước ngày Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 có hiệu lực thi hành để làm căn cứ giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

15. Tiếp tục giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

Giao Chính phủ tổ chức thực hiện chính sách bảo đảm đạt mục tiêu đề ra; chịu trách nhiệm điều hành, thực hiện nhiệm vụ thu, không làm ảnh hưởng đến dự toán thu và bội chi ngân sách nhà nước năm 2024 theo Nghị quyết của Quốc hội; đảm bảo nguồn thu cho các nhiệm vụ chi đã được dự toán và nhu cầu cấp bách phát sinh.

16. Cho phép Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được tự động gia hạn thêm 03 lần tại thời điểm đến hạn trả nợ đối với dư nợ tái cấp vốn còn lại của các tổ chức tín dụng đang cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam vay bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 11 Điều 1 của Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội, thời gian gia hạn mỗi lần bằng thời hạn tái cấp vốn lần đầu, tổng thời gian các lần gia hạn tái cấp vốn tối đa không quá 05 năm (bao gồm 02 lần đã được gia hạn theo Nghị quyết số 135/2020/QH14).

Giao Chính phủ chỉ đạo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các cơ quan liên quan và Tổng Công ty Hàng không Việt Nam xây dựng chiến lược phát triển toàn diện; khẩn trương hoàn thiện Đề án tổng thể các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Tổng Công ty Hàng không Việt Nam để sớm phục hồi và phát triển bền vững; đẩy nhanh việc cơ cấu lại toàn diện Tổng Công ty Hàng không Việt Nam theo đúng tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; xác định rõ nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan, nhất là nguyên nhân do vướng mắc về văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình xây dựng Đề án tổng thể, kiến nghị giải pháp tháo gỡ kịp thời. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện cam kết trước Quốc hội về hiệu quả của việc triển khai giải pháp về cho vay tái cấp vốn. Các cơ quan hữu quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán, giám sát để việc tổ chức thực hiện giải pháp bảo đảm đúng quy định.

17. Cho phép sử dụng 18.220 tỷ đồng dự phòng chung nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023.

Cho phép hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án từ nguồn dự phòng chung nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023; đối với 04 dự án: (1) Dự án sân bay Gia Bình, (2) Xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tối cao tại 262 Đội Cấn, (3) Dự án đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và xây dựng trụ sở Tòa án nhân dân các cấp (giai đoạn 1), (4) Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) đoạn qua tỉnh Tuyên Quang, cho phép cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án căn cứ nguồn vốn và mức vốn dự kiến bố trí cho dự án từ nguồn vốn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023, nguồn vốn giai đoạn 2026 - 2030 và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) để hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định.

Giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư theo thẩm quyền, đối với việc quyết định chủ trương đầu tư dự án mới thuộc tiêu chí dự án quan trọng quốc gia, điều chỉnh quyết

định chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia đã được Quốc hội quyết định phải báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định theo quy định của Luật Đầu tư công; báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương khi đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật; trong thời gian giữa 02 kỳ họp Quốc hội, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định phân bổ và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

18. Thống nhất điều chỉnh một số nội dung liên quan chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Giao Chính phủ chỉ đạo rà soát và quyết định ban hành danh mục đầu tư cụ thể đối với: các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực công tác dân tộc; các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú; các trung tâm y tế huyện, bệnh viện tuyến huyện; các di tích, dự án bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch, nằm trong và ngoài danh mục địa bàn xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành, ưu tiên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Việc điều chỉnh bảo đảm các nguyên tắc, hiệu quả đầu tư và mục tiêu chương trình theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội và không vượt quá tổng mức vốn của Chương trình đã được Quốc hội quyết định trong giai đoạn 2021 - 2025.

19. Giao Chính phủ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội cùng kỳ với báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về y tế cơ sở, y tế dự phòng tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV; riêng kết quả huy động, sử dụng và thanh toán, quyết toán tổng thể nguồn lực chi cho phòng, chống dịch COVID-19 của giai đoạn 2020 - 2022 sẽ được báo cáo cùng kỳ với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023 tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV. Đồng thời, chỉ đạo các Bộ, ngành chấn chỉnh, nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc chậm tham mưu, triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2023/QH15; bổ sung đầy đủ nội dung, số liệu, hoàn thiện báo cáo bảo đảm chất lượng để trình Quốc hội. Trong đó, báo cáo rõ kết quả thực hiện, cung cấp các số liệu cụ thể, đánh giá đúng hiệu quả của các nhiệm vụ đã hoàn thành; rà soát, bổ sung kết quả, tồn tại, hạn chế,

khó khăn, nguyên nhân của các nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ; phương án giải quyết đối với các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 2 và điểm b, điểm c khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 99/2023/QH15; trường hợp vượt quá thẩm quyền, Chính phủ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

20. Cho phép chưa thực hiện công khai Báo cáo tài chính nhà nước năm 2022. Chính phủ khẩn trương hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, lộ trình và các giải pháp cụ thể để xây dựng Báo cáo tài chính nhà nước từ niên độ 2025, bảo đảm hoàn chỉnh, đầy đủ, toàn diện thông tin, số liệu theo quy định của Luật Kế toán.

21. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Kiểm toán nhà nước, các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để sớm triển khai thực hiện các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên các tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết./.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2024.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Trần Thanh Mẫn